

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỒNG PHÚ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 43/2022/HSST

Ngày: 06/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh P**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hoàng**

- Và các Hội thẩm nhân dân: **Ông Giang Công Chiến**

**Bà Nguyễn Thị Thu Phương**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: bà **Đỗ Thị Hương**, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hùng P** - sinh năm 1996, tại Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Hùng Sơn, sinh năm 1957 và bà Phan Thị Ngọc Thanh, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: thôn Phú Lợi, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 16/11/2021, Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 282/QĐ – XPHC đối với Nguyễn Hùng P số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phan Hùng T (tên gọi khác: Kẹo)** - sinh năm 1992, tại Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp:

Làm rầy; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Phan Hồng, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị Cảnh, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: thôn Phú Lợi, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 16/11/2021, Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 281/QĐ – XPHC đối với NPhan Hùng T số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Phan Thị Phương L – sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Phú Lợi, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/7/2021, Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T cùng nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, lúc này P gọi điện thoại cho Tý Phương (không rõ nhân thân) hỏi mua ma túy, Tý Phương đồng ý hẹn đến khu vực giáp ranh xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú và xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng để giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 95994 chở P đi đến điểm hẹn. Khi gần đến nơi, T xuống xe đưa cho P 600.000 đồng để mua ma túy, P một mình điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 95994 đi gặp Tý Phương. Đến nơi, Tý Phương ném một gói nylon bên trong chứa ma túy xuống đất, P đưa cho Tý Phương 200.000 đồng, lấy ma túy xong P điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 95994 quay lại đón T đi về hướng xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú. Khi cả hai đi đến đoạn đường thuộc ấp Thuận Thành 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lúc này P ném gói nylon bên trong chứa ma túy vừa mua xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản quả tang, niêm phong tang vật, đồng thời đưa T, P về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã làm rõ hành vi phạm tội của P, T như trên.

Căn cứ kết luận giám định số 262/2021/GĐ-MT ngày 02/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5489 gam.

Quá trình điều tra thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Thu giữ khi bắt quả tang: 01 gói nylon dạng kéo miết, kích thước (3,2 x 2,6)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong; 01 xe mô tô biển số 93P1 – 95994; 01 điện thoại di động Samsung A71; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím màu đen; 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng; số tiền 411.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 15/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng P mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Hùng T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đến mức thấp nhất, để các bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 35/CTr-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, người liên quan, vật chứng vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 31/7/2021, Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T đã có hành vi tàng trữ 0,5489 gam Ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng tại ấp Thuận Thành 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật gây hậu quả rất xấu đến sức khỏe con người và còn là nguyên nhân lây lan dịch bệnh HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác nhưng vì tư lợi cá nhân mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo P là người giữ vai trò chính, bị cáo T là đồng phạm tích cực nên cần xử phạt bị cáo P mức án cao hơn bị cáo T.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất của hành vi, hậu quả các do bị cáo gây ra là nghiêm trọng không những xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân, để lại hậu quả xấu về mặt xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn, bố bị tai biến, bị cáo P có thời gian phục vụ tại ngũ trong quân đội.

[7] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng

hình phạt tù đối với các bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng 0,4325 gam ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung A71 của bị cáo P dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo T đưa cho P để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 11.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo P nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng là tài sản riêng của bị cáo T nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô BKS 93P1 – 95.994 là tài sản của chị Phan Thị Phương Linh cho bị cáo T mượn xe đi làm, không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị Linh.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng P, Phan Hùng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng P **01 (Một) năm (06) sáu tháng tù**. Hạn tù tính từ ngày 28/10/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Hùng T **01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù**. Hạn tù tính từ ngày 28/10/2021.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

3. Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng 0,4325 gam ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A71.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Iphone màu vàng.

Trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 11.000 đồng.

Trả lại cho chị Phan Thị Phương Linh 01 xe mô tô BKS 93P1 – 95.994

4. Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

**Nơi nhân:**

- TAND- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- Phòng P27 Công an Bình Phước
- TT Lý lịch tư pháp – Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Nguyên Hoàng**

